

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 011/MSC/2019**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan (“MSC”)

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà MPala Saigon, Số 39, Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 625 55660 Fax: (028) 381 09463

Email: [thongbao@msc.masangroup.com](mailto:thongbao@msc.masangroup.com)

Mã số doanh nghiệp: 0302017440

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm:** HỖN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR010 (Dùng cho thực phẩm)

**2. Thành phần:**

Chất điều vị (635) (39 % - 49 %), chất điều vị (620) (30 % - 40 %), chất điều chỉnh độ axit (330) (11 % - 21 %), chất tạo ngọt tổng hợp (951) (0,5 % - 9,5 %)

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** Sử dụng tốt nhất trước: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Chất liệu bao bì: sản phẩm đựng trong bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế

- Quy cách đóng gói: gồm 2 gói nhỏ bao gói trong 1 bao gói bên ngoài, khối lượng tịnh là 15,45 kg

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan – chi nhánh MSI

Lô 06, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)**

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 4-1: 2010/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất điều vị

Bản tự công bố này được niêm yết tại trụ sở Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”)  
Bản tự công bố này là tài sản của Công ty, không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



2. QCVN 4-11: 2010/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm - Chất điều chỉnh độ acid
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

TpHCM, ngày 03 tháng 06 năm 2019


**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**



**Phụ lục**

**DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ**

Đính kèm bản tự công bố số 011/MS/2019

 <b>CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN</b>	<b>NHÓM SẢN PHẨM PHỤ GIA THỰC PHẨM</b>	<b>Số TCCS 07:2019/MS202</b>
	<b>HỖN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR010</b>	Có hiệu lực từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố sản phẩm

**1. Các chỉ tiêu cảm quan:**

- Trạng thái: Dạng bột và hạt tinh thể nhỏ
- Màu sắc: Màu đặc trưng của thành phần cấu thành, từ không màu đến trắng hoặc trắng ngà
- Mùi, vị: Mùi, vị đặc trưng. Không có mùi vị lạ.

**2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ ẩm	%	≤ 27,0

**3. Các chỉ tiêu kim loại nặng**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	2,0
2	Hàm lượng Arsen (As)	mg/kg	3,0



## NHÃN SẢN PHẨM

Phiên bản 1



# HỖN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR010

(Dùng cho thực phẩm)

**Thành phần:** Chất điều vị (635) (39 % - 49 %), chất điều vị (620) (30 % - 40 %), chất điều chỉnh độ axit (330) (11 % - 21 %), chất tạo ngọt tổng hợp (951) (0,5 % - 9,5 %)

**Khối lượng tịnh:** 15,45 kg

**Hướng dẫn sử dụng:**

Dùng làm phụ gia cho các sản phẩm thực phẩm: đồ gia vị, nước chấm trong (vd: nước mắm)

Hàm lượng sử dụng:

Phân nhóm	Tên diễn giải	Giới hạn tối đa sử dụng * (%)
12.2.2	Đồ gia vị	2,1
12.6.4	Nước chấm trong (vd: nước mắm)	0,37

\* Sử dụng với hàm lượng thấp nhất cần thiết để đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, đảm bảo không làm thay đổi bản chất của thực phẩm và tuân thủ giới hạn tối đa của các phụ gia trong thành phần cho các sản phẩm được quy định tại Thông tư số 27/2012/TT-BYT Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và Thông tư số 08/2015/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2012

**Hướng dẫn bảo quản:**

Bảo quản ở nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát

**Không để gần với các chất dễ cháy, nổ, hóa chất độc hại.**

**Ngày sản xuất:** xem trên bao bì.

**Sử dụng tốt nhất trước:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Sản phẩm chất lượng của:**

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan

Tầng 12, tòa nhà MPala Saigon, Số 39, Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Địa chỉ sản xuất:**

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan – Chi nhánh MSI

Lô 06, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Sản xuất tại Việt Nam

**Sản xuất theo số TCCS 07:2019/MS202**

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized

Kiểm tra ngày sản xuất và thời hạn sử dụng trước khi dùng

Phiên bản 2

# HỖN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR010



(Dùng cho thực phẩm)

**Thành phần:** Chất điều vị (635) (39 % - 49 %), chất điều vị (620) (30 % - 40 %), chất điều chỉnh độ axit (330) (11 % - 21 %), chất tạo ngọt tổng hợp (951) (0,5 % - 9,5 %)

**Khối lượng tịnh:** <tùy theo yêu cầu của khách hàng>

**Hướng dẫn sử dụng:**

Dùng làm phụ gia cho các sản phẩm thực phẩm: đồ gia vị, nước chấm trong (vd: nước mắm)

Hàm lượng sử dụng:

Phân nhóm	Tên điển giải	Giới hạn tối đa sử dụng * (%)
12.2.2	Đồ gia vị	2,1
12.6.4	Nước chấm trong (vd: nước mắm)	0.37

\* Sử dụng với hàm lượng thấp nhất cần thiết để đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, đảm bảo không làm thay đổi bản chất của thực phẩm và tuân thủ giới hạn tối đa của các phụ gia trong thành phần cho các sản phẩm được quy định tại Thông tư số 27/2012/TT-BYT Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và Thông tư số 08/2015/TT-BYT Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2012

**Hướng dẫn bảo quản:**

Bảo quản ở nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát

**Không để gần với các chất dễ cháy, nổ, hóa chất độc hại.**

**Ngày sản xuất:** xem trên bao bì.

**Sử dụng tốt nhất trước:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Sản phẩm chất lượng của:**

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan

Tầng 12, tòa nhà MPala Saigon, Số 39, Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Địa chỉ sản xuất:**

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan – Chi nhánh MSI

Lô 06, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Sản xuất tại Việt Nam

**Sản xuất theo số TCCS 07:2019/MS202**

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized

Kiểm tra ngày sản xuất và thời hạn sử dụng trước khi dùng.

12



Số: 014318 /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 13522.18



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN  
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, 39 LÊ DUẬN, P.BẾN NGHÉ, Q.1, TP.HCM  
Tên mẫu : HỖN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR010  
Ngày lấy mẫu : 09/07/2018  
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g  
Ngày nhận mẫu : 10/07/2018  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Độ ẩm	AOAC 950.46 - 2012 (a)	11,61 g/100g	11/07/2018

#### Ghi chú:

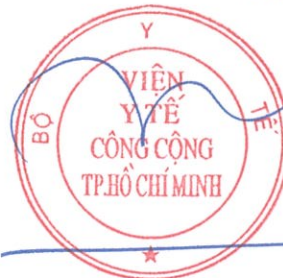
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu không nhãn, không NSX – HSD.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2018

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP  
KHU VỰC PHÍA NAM

Ths. Nguyễn Đức Thịnh

VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Ts.Bs. Phùng Đức Nhật



Số: **014319** /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 13523.18

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN  
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, 39 LÊ DUẬN, P.BẾN NGHÉ, Q.1, TP.HCM  
Tên mẫu : HỖN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR010  
Ngày lấy mẫu : 09/07/2018  
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g  
Ngày nhận mẫu : 10/07/2018  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Chì (Pb)	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	0,230 mg/kg	12/07/2018

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu không nhãn, không NSX – HSD.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP  
KHU VỰC PHÍA NAM

  
Ths. Nguyễn Đức Thịnh

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2018

ks. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



  
Ts.Bs. Phùng Đức Nhật



Số: 014320 /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 13524.18

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN  
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, 39 LÊ DUẬN, P.BẾN NGHÉ, Q.1, TP.HCM  
Tên mẫu : HỖN HỢP PHỤ GIA THỰC PHẨM PR010  
Ngày lấy mẫu : 09/07/2018  
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g  
Ngày nhận mẫu : 10/07/2018  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	FAO - JECFA Monograph 1 - Vol 4	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	12/07/2018

#### Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu không nhãn, không NSX - HSD.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP  
KHU VỰC PHÍA NAM

Ths. Nguyễn Đức Thịnh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2018

ks. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Ts.Bs. Phùng Đức Nhật